

Số: 08/2017/QĐST- DS

Kim Bôi ngày 26 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2016/TLST- DS ngày 12 tháng 4 năm 2016.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1971

Địa chỉ : xóm C, xã T, huyện K, tỉnh H

Bị đơn: Anh Bùi Văn B, sinh năm 1980

Địa chỉ : xóm C, xã T, huyện K, tỉnh H

Người có quyền lợi liên quan liên quan :

Chị Bùi Thị K, sinh năm 1981

Địa chỉ : xóm C, xã Tú S, huyện K, tỉnh H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nội dung:

Anh Bùi Văn B có địa chỉ tại xóm C, xã T, huyện K, tỉnh H có nghĩa vụ trả cho chị Bùi Thị L số tiền là **55.000.000 đ** (*năm mươi lăm triệu đồng*) để gia đình anh Bùi Văn B được quyền sử dụng phần diện tích đất 34 m² (1,7 m chiều ngang và có chiều sâu kéo dài hết đất là 20m) của nhà chị L theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00310 được UBND huyện K, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 27/09/2001 mang tên hộ bà Nguyễn Thị L và toàn bộ diện tích đất của nhà chị L đã khai phá liền kề trước đó (Số đất này chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) do gia đình anh Bùi Văn B đã sử dụng vào đất nhà chị L tại xóm C, xã Tú S, huyện K, tỉnh H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án

2.2 Về án phí:

Anh Bùi Văn B tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự theo quy định là **1.375.000 đ** (một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Chị Nguyễn Thị L được trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002908 ngày 12/4/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Tuấn

